Cơ quan phát hành: Văn phòng Chính phủ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 142/2018/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2018*

NGHỊ ĐỊNH
Sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư ngày 22 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Luật di sản văn hoá ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hoá ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật điện ảnh ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện ảnh ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

Điều 1. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hoá và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hoá

1. Điểm c khoản 1 Điều 25 được sửa đổi như sau:

"c) Có cửa hàng để trưng bày."

2. Bãi bỏ điểm d khoản 1 Điều 25.

3. Điểm a khoản 1 Điều 26 được sửa đổi như sau:

"a) Có trình độ đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành đào tạo về di sản văn hóa, lịch sử (khảo cổ học, văn hoá học), mỹ thuật, Hán Nôm, dân tộc học, cổ nhân học, cổ sinh vật học (động vật, thực vật), địa chất; hoặc là thành viên của tổ chức xã hội - nghề nghiệp liên quan đến các chuyên ngành đào tạo nêu trên và đã thực hiện hoạt động sưu tầm cổ vật."

Điều 2. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh

1. Bãi bỏ khoản 1 và 3 Điều 4.

2. Bãi bỏ điểm e khoản 1 Điều 6.

3. Điểm c khoản 1 Điều 14 được sửa đổi như sau:

"c) Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề lập quy hoạch tu bổ di tích."

4. Điểm c khoản 2 Điều 14 được sửa đổi như sau:

"c) Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề lập dự án tu bổ di tích, báo cáo kinh tế - kỹ thuật tu bổ di tích, thiết kế tu bổ di tích."

5. Điểm c khoản 3 Điều 14 được sửa đổi như sau:

"c) Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề thi công tu bổ di tích."

6. Điểm c khoản 4 Điều 14 được sửa đổi như sau:

"c) Có ít nhất 01 người được cấp Chứng chỉ hành nghề giám sát thi công tu bổ di tích."

Điều 3. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 54/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật điện ảnh số 62/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật điện ảnh số 31/2009/QH12

Lời dẫn khoản 1 Điều 11 được sửa đổi như sau:

"1. Vốn pháp định là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), được xác định bằng một trong các văn bản sau:"

Điều 4. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao

1. Bãi bỏ điểm b khoản 1 Điều 5.

2. Khoản 3 Điều 5 được sửa đổi như sau:

"3. Cơ sở kinh doanh hoạt động thể thao mạo hiểm phải có đủ nhân viên chuyên môn sau đây:

a) Người hướng dẫn tập luyện thể thao theo quy định tại Điều 6 của Nghị định này;

b) Nhân viên cứu hộ;

c) Nhân viên y tế thường trực hoặc có văn bản thoả thuận với cơ sở y tế gần nhất để sơ cứu, cấp cứu người tham gia hoạt động thể thao mạo hiểm trong trường hợp cần thiết."

3. Điều 6 được sửa đổi như sau:

"Điều 6. Điều kiện về người hướng dẫn tập luyện thể thao

Người hướng dẫn tập luyện thể thao phải đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

1. Là huấn luyện viên hoặc vận động viên phù hợp với hoạt động thể thao đăng ký kinh doanh có đẳng cấp từ cấp 2 trở lên hoặc tương đương.

2. Có bằng cấp về chuyên ngành thể dục, thể thao từ bậc trung cấp trở lên phù hợp với hoạt động thể thao đăng ký kinh doanh.

3. Được tập huấn chuyên môn thể thao theo quy định của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch."

4. Bãi bỏ khoản 2 Điều 7.

5. Điểm a khoản 3 Điều 7 được sửa đổi như sau:

"a) Các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này."

Điều 5. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch

1. Bãi bỏ các khoản 1 và 7 Điều 22.

2. Khoản 1 Điều 23 được sửa đổi như sau:

"1. Điều kiện quy định tại các khoản 5 và 6 Điều 22 Nghị định này."

3. Khoản 1 Điều 24 được sửa đổi như sau:

"1. Điều kiện quy định tại khoản 5 Điều 22, khoản 2 Điều 23 Nghị định này."

4. Bãi bỏ khoản 2 Điều 24.

5. Bãi bỏ các khoản 1, 2 và 5 Điều 25.

6. Khoản 4 Điều 25 được sửa đổi như sau:

"4. Điều kiện quy định tại khoản 5 Điều 22 Nghị định này."

7. Bãi bỏ khoản 1 Điều 26.

8. Khoản 2 Điều 26 được sửa đổi như sau:

"2. Có khu vực đón tiếp khách và phòng ngủ; có phòng tắm, phòng vệ sinh."

9. Khoản 3 Điều 26 được sửa đổi như sau:

"3. Điều kiện quy định tại các khoản 5 và 6 Điều 22 Nghị định này."

10. Bãi bỏ các khoản 1 và 4 Điều 27.

11. Khoản 2 Điều 27 được sửa đổi như sau:

"2. Có khu vực lưu trú cho khách; có bếp, phòng tắm, phòng vệ sinh."

12. Khoản 1 Điều 28 được sửa đổi như sau:

"1. Có khu vực đón tiếp khách, khu vực dựng lều, trại, phòng tắm, vệ sinh chung."

13. Bãi bỏ các khoản 2 và 5 Điều 28.

14. Khoản 3 Điều 28 được sửa đổi như sau:

"3. Có tủ thuốc cấp cứu ban đầu."

Điều 6. Sửa đổi một số quy định tại Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu (Nghị định số 79/2012/NĐ-CP) và Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP (Nghị định số 15/2016/NĐ-CP)

1. Bãi bỏ thành phần hồ sơ "- 01 văn bản cam kết thực thi đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền tác giả hoặc bản sao hợp đồng hoặc văn bản thoả thuận với tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả;" quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 15/2016/NĐ-CP.

2. Bãi bỏ thành phần hồ sơ "đ) 01 văn bản cam kết thực thi đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền tác giả hoặc bản sao hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận với tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả;" quy định tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 15/2016/NĐ-CP.

Điều 7. Sửa đổi một số quy định tại Quy chế hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ

1. Bãi bỏ khoản 4 Điều 24.

2. Bãi bỏ các khoản 2, 3 và 7 Điều 27.

3. Bãi bỏ các khoản 2, 4 và 6 Điều 30.

4. Bãi bỏ các khoản 1, 2, 4 và 5 Điều 32.

5. Khoản 8 Điều 32 được sửa đổi như sau:

"8. Các điểm karaoke hoạt động ở vùng dân cư không tập trung không phải thực hiện quy định về âm thanh nhưng phải thực hiện quy định tại các khoản 3, 6 và 7 Điều này."

6. Điểm a khoản 1 Điều 35 được sửa đổi như sau:

"a) Cửa hàng trò chơi điện tử phải cách các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông từ 200 m trở lên;"

Điều 8. Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thực hiện

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm hướng dẫn và thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2). XH 205

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc